

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2019/HNGĐ-ST**
Ngày: 28/10/2019
V/v “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Thế Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh, ông Phan Sỹ Phác.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà: Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

***/ Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn XL 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (có mặt)

***/ Bị đơn:** Anh Nguyễn Hồng V, sinh năm 1989; Địa chỉ: thôn XL 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 13/05/2019 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn Chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và Anh Nguyễn Hồng V kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Vợ chồng lấy nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Trong thời gian chung sống, vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy P. Sinh ngày 10/10/2017.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng dẫn đến việc chị làm đơn xin ly hôn với Anh Nguyễn Hồng V là: Chị và anh V quen nhau được 01 năm thì kết hôn. Sau khi kết hôn sống hạnh phúc với nhau khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị và anh V chung sống cùng bố mẹ chồng, mối quan hệ giữa chị với mẹ chồng không tốt đẹp. Mẹ chồng thường xuyên mắng chửi chị; chồng chị không quan tâm đến vợ con; hay đi chơi, không có trách nhiệm với vợ con; mọi vấn đề trong cuộc

sống anh V đều hỏi ý kiến mẹ, hai mẹ con tự quyết định, chị không có tiếng nói. Có lúc vợ chồng cãi vã, anh V còn đánh đập chị. Cuộc sống trong gia đình quá áp lực và mệt mỏi nên chị đã từng uống thuốc diệt cỏ tự tử nhưng không thành; sau khi điều trị và trở về chung sống, cuộc sống trong gia đình nhà chồng vẫn gây cho chị nhiều áp lực. Chị và anh V đã sống ly thân từ tháng 4/2019. Chị cảm thấy không còn tình cảm với anh V, do đó, chị quyết định ly hôn. Về con chung: Chị yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Duy P cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành; Hiện nay cháu P đang ở cùng anh V nên chị yêu cầu anh V phải giao cháu P cho chị, hiện chị đang làm giáo viên mầm non có mức thu nhập 7.000.000đ/tháng nên chị có đủ điều kiện để nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con chị yêu cầu anh V đóng góp 2.000.000 đồng/tháng để nuôi con. Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết. Nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời trình bày của bị đơn Anh Nguyễn Hồng V trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thì: Anh và Chị Nguyễn Thị H kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đắc Sắk, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông. Vợ chồng lấy nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 10/10/2017. Về nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến việc chị H xin ly hôn với anh là do mâu thuẫn giữa chị H với mẹ anh, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng, phát sinh từ những vấn đề nhỏ trong cuộc sống, trong lúc nóng giận anh cũng có đánh chị H. Bố mẹ anh đã làm cho hai vợ chồng một căn nhà bên cạnh để ở riêng nhưng tình hình vẫn không cải thiện. Việc chị H khai đã từng tự tử là đúng. Mặc dù có nhiều mâu thuẫn nhưng anh vẫn không muốn ly hôn. Nếu Tòa án giải quyết thì về con chung anh có nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu, vì hiện nay cháu đang ở với anh và anh cũng không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung. Mặc dù anh làm nghề nông nhưng anh cũng đủ điều kiện để nuôi con chung.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa Chị Nguyễn Thị H và Anh Nguyễn Hồng V. Đại diện Ban tự quản thôn XL 2, xã Đ cho biết, việc giữa Chị Nguyễn Thị H với Anh Nguyễn Hồng V và mẹ anh V có mâu thuẫn là có thật, hàng xóm từng chứng kiến cảnh anh V đánh chị H ở ngoài đường. Do không chịu nổi áp lực nên chị H từng tự tử nhưng không thành.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án đều đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Nguyễn Thị H, Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với Anh Nguyễn Hồng V; về con chung: Giao cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 10/10/2017 cho Chị Nguyễn Thị H trực tiếp, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành hoặc có thay đổi khác; Về cấp dưỡng: Buộc Anh Nguyễn Hồng V phải cấp dưỡng nuôi Nguyễn Duy Phong với số tiền hàng tháng theo quy định của pháp luật; Về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Nguyễn Hồng V phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Anh Nguyễn Hồng V có hộ khẩu thường trú và trú tại: thôn XL 2, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của BLTTDS, Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa Chị Nguyễn Thị H và Anh Nguyễn Hồng V là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhưng vợ chồng không có biện pháp giải quyết hòa giải, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ giữa mối quan hệ vợ chồng, quan hệ mẹ chồng con dâu không đáng có, cả hai đã sống thiếu niềm tin và trách nhiệm đối với nhau khiến cho mâu thuẫn trở nên trầm trọng, hậu quả là anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2019, tình trạng vợ chồng không còn duy trì. Địa phương nơi cư trú cũng xác định mâu thuẫn giữa chị H và anh V là có thật. Mặc dù anh V không đồng ý ly hôn, tuy nhiên, căn cứ vào thực tế hôn nhân của anh chị, có căn cứ xác định vợ chồng chị H và anh V đã vi phạm nguyên tắc quyền, nghĩa vụ vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Luật HNGĐ, xử cho Chị Nguyễn Thị H ly hôn với Anh Nguyễn Hồng V là phù hợp quy định pháp luật.

[3] Về con chung: Theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 *“Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”*. *“Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”*.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H yêu cầu được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 10/10/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi

trưởng thành. Hiện nay cháu P đang ở cùng anh V, anh V cũng có nguyện vọng nuôi dưỡng cháu. Tuy nhiên, cháu P mới 24 tháng tuổi, cháu cần sự quan tâm, chăm sóc và giáo dục từ phía người mẹ, chị H hiện làm giáo viên mầm non, chị có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu do đó cần chấp nhận yêu cầu của chị H và buộc anh V phải giao cháu P cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Anh Nguyễn Hồng V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với cháu Nguyễn Duy P là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành. HĐXX, xét thấy theo quy định tại Điều 110 của Luật HNGĐ thì cha, mẹ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, tuy nhiên vì Anh Nguyễn Hồng V làm nghề nông thu nhập không ổn định nên cần áp dụng mức lương cơ bản tại thời điểm xét xử là 1.490.000 đồng/1 tháng để giải quyết về cấp dưỡng. Do đó cần buộc Anh Nguyễn Hồng V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 10/10/2017 mỗi tháng 745.000đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: không yêu cầu, nợ chung: không có.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H, Anh Nguyễn Hồng V phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 144; Điều 147 của BLTTDS. Áp dụng các Điều 9; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110 và Điều 119 Luật HNGĐ năm 2014; Điều 24 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- **Tuyên xử:** Chấp nhận đơn xin ly hôn của Chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với Anh Nguyễn Hồng V.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Hồng V có nghĩa vụ giao cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 10/10/2017 cho Chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau ly hôn; Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Buộc Anh Nguyễn Hồng V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Duy P, sinh ngày 10/10/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành với số tiền 745.000đ/01 tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng theo quy định tại Điều 84, Điều 110, Điều 119 Luật HNGĐ năm 2014.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết; nợ chung: không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) án phí Ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003559 ngày 31/5/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện M, tỉnh Đắk Nông. Anh Nguyễn Hồng V phải nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

Nguyên đơn, Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐắkNông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Chi cục THA DS huyện M;
- UBND xã Đ, huyện M;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh

